

Số: 25/2021/QĐST-HNGĐ

Bắc Quang, ngày 10 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bàn Thị T, sinh năm 1988; dân tộc: Dao.

Bị đơn: Anh Lý Văn T, sinh năm 1986; dân tộc: Dao.

Cùng cư trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung: Chị Bàn Thị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lý Minh C, sinh ngày 27/4/2004 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Lý Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Phần quyết định này thay thế cho phần: Về con chung đối với cháu Lý Minh C, sinh ngày 27/4/2004 tại mục "3. Sự thỏa thuận của các đương sự" của phần Quyết định trong Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 22/2014/QĐST-

HNGĐ ngày 02/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Về án phí: Chị Bàn Thị T và anh Lý Văn T được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Đ
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Đàm Thị Tư